LETTER OF APPLICATION

Can Tho, Viet Nam Dear Mr/Mrs/Mss

Through information of my friends and the internet, I know your company need to recruit medical representatives and I write this application to apply.

I graduated Can Tho University of Medicine and Pharmacy in 2016, specialized in pharmaceuticals, academic quite, good behavior.

I have experience working at DHG pharma, staff quality control of QC department. Outside school time I have to work overtime as a salesman at a pharmacy. Currently, I am a pharmacist in charge of professional and sales in the pharmacy Tong Nguyen.

Through my work experience, I have trained skills: careful, meticulously, sales, arrange and coordinate work. Now I want to continue challenging myself as a medical representatives, I like to work in a dynamic environment, professional, like exchanges and learning.

I am young, confident, dynamic, willing to work in the area that I undertake. I appreciate it if you look at my application. I look forward to hearing from you soon!

Yours truly!

Viet Tinh.



Name NGUYEN VIET TINH

Gender Male

Date of November 21st 1987

birth

Nationality Vietnamese

Email nguyenviettinh1987@gmail.com

Phone 0834 553 369

Address 132/46/31A Hung Vuong Street, Thoi Binh

Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City

OBJECTIVE

Become a Medical Representative of the company as drug introducers

(Pharmacists) working in Can Tho city or neighboring provinces

Short term After 2 years of work, become good pharmacist, good sales

skills

Long term Provide professional pharmacist for the company's product line

EDUCATION/QUANLIFICATION

University Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Major Pharmacy

Achievemen A quite good student in my university

CERTIFICATION

Degree and Infomatics: Level A

Certificate

WORK EXPERIENCE

2008 – 2012	Staff quality control of QC department at DHG pharma
2014 – 2015	Sales staff at Minh Tam drugstore (work outside school hours)
2016 – Now	The pharmacist is in charge of the specialty and sales at the
	Tong Nguyen drugstore

SKILL

- Computer proficiency (Microsoft Word, Excel, Power point)
- English communication.
- Good communication, organizational skills and teamwork
- ❖ Adapt well to new situations, new challenges and accept the work pressure
- Serious work, better manage work schedules of myself.
- Confident presentation before the crowd

INTERESTS

- Traveling with my family and my friends
- Reading
- Listening to music
- Learn and discover new knowledge and skills related to the pharmaceutical industry
- Business online

ĐƠN DỰ TUYỂN

Cần Thơ, Việt Nam Kính gửi đơn vị tuyển dụng

Tôi tên Nguyễn Việt Tính, tốt nghiệp chuyên ngành Dược tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ niên khóa 2012 – 2016. Qua các nguồn tin tuyển dụng tôi biết quý công ty đang có nhu cầu tuyển dụng nhân sự, nên tôi xin gửi CV để quý công ty xem xét cho tôi được ứng tuyển vị trí công việc công ty đang yêu cầu.

Tôi có kinh nghiệm làm việc tại Công ty cổ phần Dược Hậu Giang với vị trí nhân viên kiểm soát nguyên liệu tại đơn vị phòng Kiểm nghiệm. Ngoài giờ học tôi làm thêm công việc bán thuốc tại nhà thuốc tây. Hiện nay, tôi đang làm việc tại nhà thuốc Tống Nguyễn với vị trí Dược sĩ tư vấn thuốc.

Qua các vị trí công việc mà tôi từng đảm nhận tôi đã rèn luyện được các kỹ năng: thận trọng, tỷ mỷ trong công việc. Kỹ năng giao tiếp, tư vấn với khách hàng, kỹ năng tổ chức, sắp xếp quản lý trong công việc được giao.

Tôi thích làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, thử thách, thích học hỏi những kỹ năng mới, kiến thức mới. Rất mong sự xem xét của quý công ty để tôi được ứng tuyển vị trí công việc mà công ty yêu cầu.

Xin chân thành cảm ơn quý công ty!

NGUYỄN VIỆT TÍNH



KỸ NĂNG

Tin học văn phòng



Anh văn



Thuyết trình



Làm viêc nhóm



Bán hàng



CHỨNG CHỈ

Tin hoc: A

Trial TOEIC test: 480

NGUYỄN VIỆT TÍNH

21/11/1987

Nam



0834 553 369

⊠ nguyenviettinh1987@gmail.com

132/46/31A Đường Hùng Vương, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ

MUC TIÊU NGHỀ NGHIỆP

Mục tiêu ngắn hạn:

- Thành viên của công ty với vai trò người giới thiệu thuốc (Trình Dược Viên) làm việc tại khu vực thành phố Cần Thơ hoặc các tỉnh lân cận
- Sau 2 năm làm việc trở thành Trình Dược Viên giỏi, có kỹ năng bán hàng tốt

Mục tiêu dài hạn:

Trình dược viên chuyên nghiệp cho các dòng sản phẩm của công ty

HOC VÁN

Đại học Y Dược Cần Thơ

2012 - 2016

Chuyên ngành: Dược

Tốt nghiệp loại Khá, điểm trung bình 7.73

HOAT ĐỘNG

- Tham gia vận động quyên góp ủng hộ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn
- > Hỗ trở và tham gia cấp phát thuốc miễn phí cho người dân tại địa phương

SỞ THÍCH

Du lich

Nghe nhạc

Đọc sách

Xem phim

Kinh doanh online

KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

DHG pharma

2008 - 2012

Nhân viên kiểm soát chất lượng nguyên liệu làm thuốc thuộc đơn vị Phòng Kiểm Nghiệm

Nhà thuốc Minh Tâm

2014 - 2015

Nhân viên bán hàng tại nhà thuốc (làm thêm ngoài giờ học)

Nhà thuốc Tống Nguyễn

2016 - Nay

- > Dược sĩ phụ trách chuyên môn tại nhà thuốc
- Tổ chức điều hành và sắp xếp quản lý mọi hoạt động tại nhà thuốc
- > Tư vấn sử dụng thuốc cho khách hàng

THÔNG TIN THÊM

- > Tính cách lạc quan, vui vẻ, hòa đồng
- Thích ứng tốt với hoàn cảnh mới, điều phối được công việc để không bị áp lực
- Quản lý tốt lịch trình và thời gian làm việc của bản thân
- Thích tìm hiểu những kiến thức mới, kỹ năng mới, luôn rèn luyện mỗi ngày để hoàn thiện bản thân
- > Thích hoạt động nhóm

BỘ Y TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Bảng Ghi Điểm Học phần

Sinh viên Lớp

Nguyễn Việt Tính

Ngày sinh

21-11-1987 Mã sinh viên 1233030119

Hệ đào tạo Đại học liên thống

123303B

Dược học

	ма нр	Mã HP Tên học phần ĐVHT	DIGIT	Điểm HP		
SIL	манн	ten noc phan	BVHI	Lân 1	Lan 2	N
Học	kỳ: 1 -	Năm học: 2012 - 2013				
1	ML310	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	3	8.0		·*
2	T0004	Hóa đại cương vô cơ 1	3	8.0		*
3	T0008	Hoá học hữu cơ 1	3	5.0		
4	T0011	Ngoại ngữ 1	5	9.0		*
5	T0016	Sinh học đại cương	5	8.0		
6	T0020	Tin học	4	8.5		*
7	T0024	Toán cao cấp	4	5.0		

Tổng số ĐVHT học kỳ

27

Điểm trung bình học kỳ

7.48 (Khá)

Số ĐVHT tích lũy

27

Điểm trung bình tích lũy

7.48 (Khá)

Điểm rèn luyện

76

Điểm trung bình chung

7.48

Họ	c kỳ: 2 -	Năm học: 2012 - 2013		NII-	
1	CT006	Xác suất thống kê	3	9.0	
2	ML002	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	5	7.5	
3	T0030	Ngoại ngữ 2	5	8.0	*
4	T0049	Vật lý đại cương	6	8.0	
5	T0050	Hóa đại cương vô cơ 2	4	8.0	*
6	T0051	Hoá hữu cơ 2	4	7.0	

Tổng số ĐVHT học kỳ

27

Điểm trung bình học kỳ

7.87 (Khá)

Số ĐVHT tích lũy

54

Điểm trung bình tích lũy

7.68 (Khá)

Điểm rèn luyên

70 Điểm trung bình năm học 7.68

Điểm trung bình chung 7.68

1	3DT220	Dược dịch tễ	2	5.0		
2	3GP541	Giải phẫu sinh lý	5	5.5		*
3	3HL431	Hóa lý dược	4	3.0	0	
4	3HP211	Hóa phân tích 1	2	6.5		
5	3ML330	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	7.5		*
6		Thực vật được	4	7.5		
7	BC110	Bào chế và sinh được học 1	1	8.5		*
8	CT931	TT. Dược liệu 1	1	9.5		*
9	NND050	Ngoại ngữ chuyên ngành Dược	5	8.5		*

Tổng số ĐVHT học kỳ

Điểm trung bình học kỳ

6.50 (TB-Khá)

Số ĐVHT tích lũy Điểm rèn luyên

77 78 Điểm trung bình tích lũy Điểm trung bình chung

7.51 (Khá) 7.28

Họ	c kỳ: 2 - 1	Năm học: 2013 - 2014			
1	3KS321	Ký sinh trùng	3	9.5	
2	3VS321	Vi sinh	3	8.0	
3	CT0962	Hoá phân tích 2	5	8.0	
4	D1	Độc chất học	3	8.0	-
5	D2	Tin học chuyển ngành được	2	8.5	
6	DL21	LT. Dược liệu 2	2	8.0	- 2
7	DL22	TT. Dược liệu 2	1	9.5	
8	HH119	Hoá sinh 1 - Dược	3	7.5	
9	YY914	Môi trưởng học	2	8.5	-

Học kỳ: 2 - Năm học: 2013 - 2014					
10	YY9281	Hóa dược 1	2	7.5	
11	YY929	TT. Hoá dược 1	1	7.0	*

Tổng số ĐVHT học kỳ 27 Điếm trung bình học kỳ 8.17 (Giỏi) Số ĐVHT tích lũy 104 Điếm trung bình tích lũy 7.68 (Khá)

Điểm rèn luyện 84 Điểm trung bình năm học 7.33

Điểm trung bình chung 7.50

Học	kỳ: 1 - 1	Năm học: 2014 - 2015			
1	3HL431	Hóa lý dược	4	8.0	
2	BC2301	TT.Bào chế & Sinh được 2	1	6.0	
3	BC2320	Bảo chế & Sinh được 2	2	6.5	
4	DL3301	TT.Dược liệu 3	1	9.0	*
5	DL3320	Dược liệu 3	2	9.0	
6	DLY13	Dược lý 1	3	7.0	*
7	HD2301	TT.Hóa dược 2	1	7.0	
8	HD2320	Hóa dược 2	2	9.0	
9	HS2431	Hóa sinh 2	4	9.0	
10	PCD120	Pháp chế được 1	2	7.5	*
11	YY925E	Sinh lý bệnh & miễn dịch	3	6.0	*
	The second secon	Dược lâm sàng 1	2	7.5	
_	and the second second	TT. Dược lâm sàng 1	1	8.5	*
		Y dược học cổ truyền	4	7.5	
15	YY954E	TT. Y dược học cổ truyền	1	10.0	*

Tổng số ĐVHT học kỳ 33 Điểm trung bình học kỳ 7.77 (Khá) Số ĐVHT tích lũy 137 Điểm trung bình tích lũy 7.70 (Khá)

Điểm rèn luyện 87 Điểm trung bình chung 7.70

	Company of the Compan	Năm học: 2014 - 2015			1
1	3DL431	Dược lý 2	4	7.0	
2	BC3530	LT.Bào chế và sinh được học 3	3	5.5	*
3	BCS301	TT.Bào chế và sinh được học 3	1	6.5	
4	CN1402	TT.Công nghệ SX được phẩm 1	2	8.0	*
5	CN1420	LT.Công nghệ SX được phẩm 1	2	7.0	*
6	DLS231	TT.Dược lầm sàng 2	1	7.0	
7	DLS232	LT.Dược lâm sàng 2	2	7.5	
8	HD3302	TT.Hóa dược 3	2	7.5	
9	HD3310	LT.Hóa dược 3	1	8.0	
10	ML5	Đường lối cách mạng của ĐCS VN	5	6.5	
11	T0029	Y học quân sự	2	9.5	
12	YY926	Dược xã hội học	3	7.5	

CI

PI

Tổng số ĐVHT học kỷ 28 Điểm trung bình học kỷ 7.14 (Khá) Số ĐVHT tích lũy 165 Điểm trung bình tích lũy 7.61 (Khá)

Điểm rèn luyện 93 Điểm trung bình năm học 7.48

Điểm trung bình chung 7.61

1	3BH541	Bênh học Nội	5	8.5	2	*
2	CNS202	TT. Công nghệ sản xuất được phẩm 2	2	9.0		
3		LT. Công nghệ sản xuất được phẩm 2	1	8.0		*
4		TT. Dược liệu 4	2	8.5		*
5	DL410	LT. Dược liệu 4	1	8.0		
6	DL5302	TT. Dược lâm sàng 3	2	7.0		
7	DLS320	LT. Dược lâm sảng 3	2	8.0		
8	KND102	TT. Kiểm nghiệm được phẩm 1	2	8.5		
9	KND120	LT. Kiểm nghiệm được phẩm 1	2	8.0		
10	KTD001	TT. Kinh tế được	1	8.5		,
11	KTD020	LT. Kinh tế được	2	8.5		1 .

		Năm học: 2015 - 2016			EAN	SAC
12	PCD201	TT. Pháp chế được 2	1	10.0	10121	1
13	PCD220	Pháp chế được 2	2	7.0		-
14	PPN020	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	6.0		*
Tốn	g số ĐVH	Thọc kỳ 27 Điểm trung t	pình học kỳ	8.07 (Giói)	

Số ĐVHT tích lũy

192

Điểm trung bình tích lũy

7.67 (Khá)

Điểm rèn luyên

87

Điểm trung bình chung

7.67

Họ	c kỳ: 2 - I	Năm học: 2015 - 2016			
1	KND201	TT. Kiểm nghiệm được phẩm 2	1	9.5	*
2	KND230	LT. Kiểm nghiệm được phẩm 2	3	7.5	
3	N8	TN KH Mác Lênin Tư tưởng HCM	4	8.0	
4	TNDE1	Thi Tốt nghiệp phần cơ sở ngành	3	10.0	
5	TNDE2	Thi Tốt nghiệp phần chuyên môn 1	3	8.0	
6		Thi Tốt nghiệp phần chuyên môn 2	4	8.5	
7	YY975	Thực tế	4	9.0	

Tổng số ĐVHT học kỳ

22

Điểm trung bình học kỳ

8.57 (Giội)

Số ĐVHT tích lữy

214

Điểm trung bình tích lũy

7.73 (Khá)

Điểm rèn luyện

87

Điểm trung bình năm học

Điểm trung bình chung

7.73

8.24

Cột(*): học phần tích lũy Cột(BL): học phần bảo lưu

Cột(TĐ): học phần tương đương

Cần Thơ, Ngày 18 tháng 07 năm 2016

Trường phòng Đào tạo Đại học

DAIROC DUCE

hứng thực bản sao đứng với bản CHÍNH hứng thực .56.9 quyển số... UB/CC-SCT/BS Ngày 0 1 -08- 2016

HIS THEH O'BND PHUONG THOT BINH

ran Ngọc Ngoan

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR OF
CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY
has conferred

THE DEGREE OF PHARMACIST PHARMACY

Mr. Nguyen Viet Tinh

Date of birth: 21 November 1987

Upon:

Year of graduation: 2016

Degree classification: / Good

Mode of study: Full-time 4 years

E TRUCK

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẨN THƠ

CỘNG HÒA XẢ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BÀNG DƯỢC SĨ DƯỢC HỌC ông Hquyễn Diệt Tinh

Ngày sinh:

2016

21/11/1987

Năm tốt nghiệp: Xếp loại tốt nghiệp:

: Khá

Hình thức đảo tạo: Tập trung 4 năm

Số chúng thực K.Đ.k. quyền số 2/... UB/CC-SCT/BS
Ngày 0 1 -08- 2016
PHÓ CHUTTICA YBND PHƯƠNG THỚI BÌNH

ngày 22 tháng 7 năm 2016

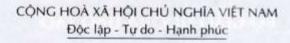
rân Ngọc Ngoan số hiệu: 0 0 1 89

Số hiệu: **0 0 1 8 9 GS. TS. PHAM VĂN LÌNH** Số vào số cấp bằng: 287/CT.2016

PAI HọC Y DƯỚC

Reg. No: 287/CT.2016





CHÚNG CHÍ

TIN HOC UNG DUNG Trình độ A

Nguyễn Việt Tính Cấp cho:

Sinh ngày: 21-11-1987

Noi sinh: Hậu Giang

Đã hoàn thành khoá học từ ngày ... tháng ... năm đến ngày tháng

Hội đồng kiếm tra: Trung tâm Điện tử và Tin học, Trường Đại học Cần Thơ

Xep loại:

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚY BẢN CHÍNH 0 , Ngày 25 tháng 06 năm 2011

Số chứng thực A 2 Louyên số / UB/CC-SCT/BS Ngày 04 -07-2016

PHÓ CHUZIONE PHƯƠNG THỚI MENERU

Số hiệu: A 20/00

Số vào số cấp chững chi; AWE 163 2410417011

Nguyễn Hồng Vân

Lê Thanh Trúc

Phụ lục 1 MÁU GIÁY KHẨM SỬC KHỐC ĐỦNG CHO NGƯỜI TỬ ĐỦ 18 TUỐI

(Kem theo Thông tư xố 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trường Bộ Y tế)

SỞ Ý TẾ THÀNH PHÓ CẬN THƠ BỆNH VIỆN TIM MẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Så: 5473 /GKSK-BVTM

GIÁY KHÁM SỬC KHÓE

	OTAT KITATI SEC KITOE
	Họ và tên (chữ in hoa): LYGUYEN. XIET TINH Giới: Nam sa Nữ n Tuổi: LAIAI/A287 Số CMND hoặc Hộ chiếu: 69.268150.5036. cấp ngày.Z4./58/£01.T
	this we can't sat Can the Cho or high tai 132/46/31? thing thong Villag P. The Early - Q. Nink Kie
7	Toolo kham sức khỏc: Đứ, Sưy, bộ, Số, Xơ, xuếc, dự, đội,
On the second	TIEN SU BENH CỦA ĐÓI TƯƠNG KHẨM SỰC KHỐC
1. Tiền sử gia c	

Malla Carlo	THEN SU BEN	H CỦA ĐÓI T	TUONG KHA	MSUCK	CHÒE	
1. Tiền sự gia đị Có ui trong dương, lao, sen r	gra dinh ông (b					tháo
a) Không	#;	b) C6	o; Né	u "cô".	đề nghị ghi cụ	thể tên
bệnh: 2. Tiền sử bản truyền nhiễm, bệ tắm thần, bệnh ki Nếu "có", để ngh	thân: Ong (bà) inh tim mạch, đ hác: a) Không	dā/dang māc b ái tháo đường, sơ; b) Cô 🗆	sệnh, tỉnh trạn lao, hen phế c	ng bệnh nà quản, ung	o sau đây không thư, động kinh, s	
3. Cấu hội khác a) Ông (bà) có đi lương: Không	ang điều trị bệnh					và liều
b) Tiền sử thai sá	n (Đối với phụ r	1û):/				

Tôi xin cam đoạn những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi. Con The ngày 24 tháng 05 năm 2548

Người đề nghị khám sức khỏe (Kỹ và ghi rã họ, tên)

Ngman viet Tinh



Chiếu cao 169 cm; Cân nặng 48 kg. Chi số E Mạch: 75 Jân/phút; Huyết áp: 1001 6.0	mmHg
II. KHÁM LÂM SĂNG	
Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Nội khoa a) Tuần hoán:	
Phân loại: b) Hỏ hập: Phân loại: BINH THƯỜNG	
c) Tiểu hóa:	con the St. Xhim
d) Thân-Tiết niệu: // Phân loại: d) Co-xương-khôp: //	
Phân loại: e) Thần kinh:	
Phân loại BÌNH THƯỜNG Phân loại	AS CKI No Suco Whiten
2. Ngoại khoa: Phân loại 3. Sân phụ khoa:	Alant
Phân loại	Trayer his yet heig
Kết quá khám thị lực: Không kính: Mất phải to Mất trái: Loho Có kính: Mắt phải: Mắt trái: Mắt trái:	As Shi Van
Phân loại:	BS. Mae
Kết quá khám thính lực: Tai trái: Nối thường: m; Nối thầm: m Tai phái: Nối thường: m; Nối thầm: m m	17
Các bệnh vẻ tại mùi họng (neu co):	RS Chi, Nguyễn Thunh Lua
Kết quả khám: + Hàm trên:	X ,
Các bệnh về Răng-Hàm-Mặt (nếu có)	S. Kinn Lin. Tinh
. Da liểu: Phân loại:	1 1000

III. KHÁM CẬN LÂM SẮNG

Nội dung khẩm	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xết nghiệm mấu: a) Công thức máu: Số lượng Hồng cầu: Số lượng Bạch cầu: Số lượng Tiểu cầu: 2.2.8 b) Sinh hóa máu: Đường máu: Urê: AST (SGOT): 2.2.8 Creatinin: AST (SGOT): C) Khắc (nếu có):	A Lite
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: b) Protêin: c) Khác (nếu có):	BS CWI VE Out Whiting
3. Chắn đoán hình ảnh: X & EP: Bird, Rhilling.	
IV. KÉT LUẬN 1. Phân loại sức khỏc: 100/ II Hiện tại đủ sức khỏc để làm 2. Các bệnh, tật (nếu có):	việc Aleca Maria Việc Maria
Control The ngày 24 thân NGƯỜI KẾT L (Kỳ, ghi thất họ, thụ về (kỳ, ghi thất họ)	UAN

BSCXI Nguyễn Thanh Lute



CONG HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự đo – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

PHÁN 1: LỊCH SỬ BẮN THÂN

1) Ho va lear Manger Xiel Tinh 2) Nam No Nam
3) Ngày, tháng , năm sinh : 24/41/1283 Nơi sinh : Cán 156
4) Thường tru số nhà : 131/41/31 dường thược Villey phương xã l. Thối Profe
Quận, huyện Neck Kiệu Th Cân Thậ
S) Trình độ văn hóad2.f.d2.
6) Trình độ ngoại ngữ, (tên ngoại ngữ, chứng chi ngoại ngữ). And văn
7) Dân tộc Kinh 8) Tôn giáo Không
9) Ngày tham gia tổ chức (Nông hội, Hội phụ nữ, Công đoàn)
tai
10) Ngày vào Đoàn TNCSHCM tại 12/05/2002 tại Trường THCS This Bink
11) Ngày vào Đũng cộng sản Việt nam 44/93/2015 tại Trường ĐƯƠP Con The
12) Quả trình bản thần (tóm tất từ lúc 12 tuổi (theo năm) đến nay, làm gĩ, ở đầu?)
-1998-2002 Her trai Triving Trung has sel set Their Brick
-2002-2005 the late Trilly Town ber Phi then But that Nighta
- 2005 - 2007 the Trung cap Duce to Town trung has y to Can The
- 2008 - 2012 Lam Rie tax Com by a Than Duce than Grong
- 2012 - 2016 Hos Day Age Ditter Fai Trieny Day Age Y Ditte Can That
- 2016 - Nay Lam view to the their Toy Dynger
PHÂN 2: QUAN HỆ GIA ĐÌNH
PRAN 2. QUAN NE GIA DINN
12) Họ và tên cha Nguyễn, Việt Tiến, Sinh năm, 1342
Nghề nghiện (Chức vự và cấp bặc) trước, sau 30 - 4 - 1975 và hiện nay
- ITWE 1075 : 158 - 2168
- San 1975 Lan vice to Ciny of a 16 van tai Suc Trong
the may can be how to (thing win - Thirty birt 4/4)
4

ho o hien nay 132/46/317 - Dilly - Him.	Villey - P. This Book - Q. Dhigh Kie - TPC
3) Ho và tên me Nguyễn Ngac Guế	
Nghề nghiệp (Chức vự và cấp bậc) trước, sau	
	30 - 4 - 1913 va inça nay
Sau 1975 Ni tr	
then may Can lift have the	(Daig Vila)
hỗ ở hiện nay /32/46/31 Dilling thing V	
4) Họ và tên Vợ (hoặc Chồng)	Sinh năm
lghể nghiệp (Chức vụ và cấp hặc) trước, sau	30 - 4 - 1975 và hiện nay
	The sale of W Supre - Worth types one This Sinh y Chie tech Uy ben nhân dân photong This Binh, quân Ninh & San, thành phố Cân The Ching that
	photong This Hinh, quin Ninh Kieu, thenh phù Can Tha
	Charles the Congress than State of the Congress than the Congress
***************************************	ear hour di hieu, te chiu tekeh ahiem et era dang diagnis
	to programme of the state of the state and thought
hỗ ở hiệo nay	38 only the
5) Họ và tên các con : tuổi, làm gi, ở đầu?	Nguy Al., thing S. mim 201 S. Live Kathle Children & Division of Land Roads
	A San O As San
	A Maria Carlottan
	(E) (E) (E) (E)
	Fan Ngọc Ngoan
5) Ho và tên anh, chỉ, em ruột : tuổi, lâm gi, ô	
Anh Dyugia Viet Thing	
	n du tink
Aller Aller and Aller and Aller	V Mish
The B There's the to be	Secretary March Control of the Contr

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYÊN ĐỊA PHƯƠNG HOẠC CƠ QUAN CÔNG TÁC

Cần Thơ, ngày 24 tháng 05 năm 20,18

Người khai (Ghi rā họ và tin)